

Số: 83/QĐ-CĐĐHTCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc khen thưởng danh hiệu**  
**Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” năm 2023**

**BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - MARKETING**

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-LĐLĐ ngày 31/5/2021 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Khen thưởng trong tổ chức Công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-CĐĐHTCM ngày 29/01/2024 của Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc Tổ chức Bình xét danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” năm 2023 và đăng ký phong trào thi đua Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 77/TB-CĐĐHTCM ngày 07/6/2024 của Ban Chấp hành Công đoàn Trường về kết quả Bình xét danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” năm 2024;

Xét đề nghị của Ban Thi đua, Ban Tài chính Công đoàn Trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trao tặng danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” **tiêu biểu** năm 2023 cho 66 nữ đoàn viên công đoàn; Trao tặng danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” năm 2023 cho 242 nữ đoàn viên công đoàn;

*(Danh sách cụ thể đính kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.** Danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” **tiêu biểu** được nhận tiền thưởng 300.000 đồng. Danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” được nhận tiền thưởng 200.000 đồng.

**Điều 3.** Các Tổ Công đoàn; Công đoàn bộ phận và đoàn viên công đoàn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VPCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hiệp

## DANH SÁCH

Nữ đoàn viên công đoàn đạt danh hiệu

Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà” tiêu biểu

(Đính kèm theo Quyết định 83/QĐ-CĐĐHTCM ngày 20/6/2024  
của Ban Chấp hành Công đoàn Trường ĐH Tài chính – Marketing)

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CĐBP	GHI CHÚ
1.	Nguyễn Thanh Bình	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
2.	Phạm Thủy Tú	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
3.	Hoàng Bích Ngọc	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
4.	Nguyễn Phạm Hạnh Phúc	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
5.	Nguyễn Trương Phương Uyên	Khoa GDQP&GDTC	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
6.	Ngô Nhật Phương Diễm	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
7.	Nguyễn Thị Minh Hằng	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
8.	Thái Trần Văn Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
9.	Dương Hoàng Ngọc Khuê	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
10.	Trương Thảo Nghi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
11.	Trần Hồng Vân	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
12.	Lương Thị Thanh Việt	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
13.	Tô Thị Đông Hà	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
14.	Nguyễn Thị Quý	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
15.	Hồ Thị Thanh Trúc	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
16.	Phan Ngọc Yến Xuân	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
17.	Lê Thị Hoài Nghĩa	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
18.	Lê Thị Thủy	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
19.	Huỳnh Trị An	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
20.	Bùi Thị Thanh	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
21.	Ngô Vũ Quỳnh Thi	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
22.	Nguyễn Thị Thoa	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
23.	Võ Thị Kim Ngân TKT	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
24.	Vũ Văn Anh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
25.	Nguyễn Thị Kim Ba	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
26.	Võ Thị Hoa Cảnh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
27.	Dương Thị Thu Hiền	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
28.	Trần Khánh Linh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
29.	Bùi Thị Nhi	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
30.	Huỳnh Nguyên Thư	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
31.	Hứa Nguyễn Thùy An	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
32.	Trương Thị Thúy Vân	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
33.	Nguyễn Thị Hoa	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
34.	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
35.	Phạm Thị Tuyết Nhung	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
36.	Trần Thị Phương Thanh	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
37.	Huỳnh Đặng Mỹ Dung	Khoa Thẩm định giá KDBDS	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
38.	Nguyễn Thanh Nhã	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
39.	Nguyễn Thị Hồng Như	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu
40.	Nguyễn Thị Thu Hằng89	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi tiêu biểu

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CĐBP	GHI CHÚ
41.	Phạm Thị Hiền	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
42.	Nguyễn Thị Cẩm Loan	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
43.	Lê Thị Hương Anh	Phòng Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
44.	Lương Thị Bạch Tuyết	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
45.	Thái Thị Vân	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
46.	Phạm Minh Huyền	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
47.	Trần Thị Xuân Lan	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
48.	Đỗ Thị Kim Hà	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
49.	Nhữ Thị Thu Ngân	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
50.	Bùi Hồng Trang	Phòng Quản lý khoa học	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
51.	Hoàng Thị Giang	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
52.	Mai Thị Hòa	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
53.	Trương Thị Huyền	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
54.	Nguyễn Minh Lý	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
55.	Hồ Thủy Tiên	Phòng Thanh tra giáo dục	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
56.	Nguyễn Hoàng Trang	Phòng Thanh tra giáo dục	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
57.	Phan Thị My Ca	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
58.	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
59.	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Thư viện	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
60.	Nguyễn Thị Phiên	Thư viện	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
61.	Hoàng Lê Oanh	Trung tâm Dịch vụ Ký túc xá	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
62.	Trần Thị Hồng Nhung	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
63.	Nguyễn Thị Kim Phụng	TT TS&QHĐN	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
64.	Trần Thị Hồng Nương	Viện Đào tạo quốc tế	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
65.	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Viện Đào tạo Sau đại học	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu
66.	Bùi Thị Hoa	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giải tiêu biểu

Tổng cộng: 66 nữ đoàn viên công đoàn đạt danh hiệu Phụ nữ “Giải việc Trường, đảm việc nhà” **tiêu biểu**.

## DANH SÁCH

Nữ đoàn viên công đoàn đạt danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà”

(Đính kèm theo Quyết định 83/QĐ-CĐĐHTCM ngày 20/6/2024

của Ban Chấp hành Công đoàn Trường ĐH Tài chính – Marketing)

TT	HỌ VÀ TÊN	TCĐ/CĐBP	GHI CHÚ
1.	Phan Thị Tuyết Hồng	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
2.	Trương Xuân Hương	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
3.	Vũ Thị Thanh Hương	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
4.	Nguyễn Thị Trần Lộc	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
5.	Thái Thị Ngọc Lý	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
6.	Lâm Hoàng Trúc Mai	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
7.	Đinh Nguyễn Thúy Nguyệt	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
8.	Lê Thị Kim Thoa	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
9.	Trương Đình Hải Thụy	Khoa Công nghệ thông tin	Phụ nữ 2 Giỏi
10.	Lê Thị Lan Anh	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
11.	Hà Kim Hồng	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
12.	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
13.	Trương Thị Thu Lành	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
14.	Hồ Thanh Trúc	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
15.	Trần Thị Nguyệt Tú	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
16.	Mạnh Thúy Uyên	Khoa Du lịch	Phụ nữ 2 Giỏi
17.	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	Khoa GDQP&GDTC	Phụ nữ 2 Giỏi
18.	Nguyễn Thị Chi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
19.	Võ Thị Trúc Đào	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
20.	Trần Hằng Diệu	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
21.	Nguyễn Thị Nga Dung	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
22.	Phạm Thị Ngọc Dung	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
23.	Lê Hải Mỹ Duyên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
24.	Võ Thị Thu Hà	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
25.	Nguyễn Minh Hằng	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
26.	Tạ Thị Thu Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
27.	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
28.	Nguyễn Thu Hiền	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
29.	Phan Thị Huyền	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
30.	Trần Thị Phương Lan	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
31.	Dương Thị Thùy Liên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
32.	Trương Thị Mỹ Liên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
33.	Trần Thị Nguyệt Nga	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
34.	Phan Thị Bích Ngọc	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
35.	Vương Thị Thanh Nhân	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
36.	Nguyễn Thị Bích Nhi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
37.	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
38.	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
39.	Phạm Thị Kim Thanh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
40.	Phạm Thị Xuân Thảo	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi

TT	HỌ VÀ TÊN	TCĐ/CĐBP	GHI CHÚ
41.	Nguyễn Hà Minh Thi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
42.	Ung Hiền Nhã Thi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
43.	Chu Thị Thương	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
44.	Ngô Thị Mỹ Thúy	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
45.	Nguyễn Thị Tuyết	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
46.	Phạm Huỳnh Lan Vi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phụ nữ 2 Giỏi
47.	Phạm Thị Vân Anh	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
48.	Ngô Thị Duyên	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
49.	Ngô Thị Hồng Giang	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
50.	Lê Thị Ngọc Hạnh	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
51.	Nguyễn Thị Hào	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
52.	Phạm Thị Thu Hiền	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
53.	Võ Thị Bích Khuê	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
54.	Lại Thị Tuyết Lan	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
55.	Dương Thị Phương Liên	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
56.	Phạm Thị Nguyệt Sương	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
57.	Nguyễn Nữ Thánh Tâm	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
58.	Lê Thị Bích Thảo	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
59.	Nguyễn Thị Hương Thảo	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
60.	Nguyễn Thị Thái Thuận	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
61.	Lê Thị Minh Trang	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
62.	Kinh Thị Tuyết	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
63.	Nguyễn Thị Hồng Vân	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
64.	Hoàng Thị Xuân	Khoa Kinh tế Luật	Phụ nữ 2 Giỏi
65.	Võ Thị Lan Hương	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
66.	Đỗ Thị Thanh Huyền	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
67.	Hoàng Thị Mỹ Nhân	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
68.	Mạch Ngọc Thủy	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
69.	Bùi Thanh Tùng	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
70.	Nguyễn Thị Túy	Khoa Lý luận chính trị	Phụ nữ 2 Giỏi
71.	Võ Thị Kim Ngân 93	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
72.	Nguyễn Hoàng Chi	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
73.	Dư Thị Chung	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
74.	Nguyễn Thái Hà	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
75.	Nguyễn Ngọc Hạnh	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
76.	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
77.	Trịnh Thị Hồng Minh	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
78.	Trương Thu Nga	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
79.	Mai Nguyễn Hoàng Ngân	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
80.	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
81.	Ninh Đức Cúc Nhật	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
82.	Phạm Thị Lan Phương	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
83.	Nguyễn Thị Duy Quyên	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
84.	Nguyễn Thị Thúy	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi
85.	Lâm Ngọc Thùy	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giỏi

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CĐBP	GHI CHÚ
86.	Lưu Thanh Thủy	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giới
87.	Vũ Thị Tinh	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giới
88.	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giới
89.	Ngô Minh Trang	Khoa Marketing	Phụ nữ 2 Giới
90.	Lê Xuân Quỳnh Anh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
91.	Trần Thúy Trâm Anh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
92.	Nguyễn Thị Xuân Chi	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
93.	Võ Thị Kim Cúc	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
94.	Võ Thị Anh Đào	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
95.	Nguyễn Thị Diễm	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
96.	Nguyễn Thị Gia Định	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
97.	Nguyễn Thị Công Dung	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
98.	Phan Thị Hiền	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
99.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
100.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
101.	Trần Thúy Quỳnh My	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
102.	Nguyễn Thị Châu Ngân	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
103.	Nguyễn Thị Bội Ngọc	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
104.	Nguyễn Thị Nguyễn	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
105.	Võ Thị Ánh Nguyệt	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
106.	Nguyễn Thị Nhân	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
107.	Lưu Nguyễn Trâm Nhung	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
108.	Lê Triệu Đông Phương	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
109.	Vũ Mai Phương	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
110.	Đặng Thị Minh Thanh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
111.	Đặng Nguyễn Phương Thảo	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
112.	Phạm Thị Minh Thúy	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
113.	Phạm Thị Thùy Trang	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
114.	Đặng Thị Ngọc Trinh	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
115.	Lê Thị Thanh Trúc	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
116.	Võ Hoàng Kim Uyên	Khoa Ngoại ngữ	Phụ nữ 2 Giới
117.	Phạm Thị Trâm Anh	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
118.	Nguyễn Thị Hải Bình	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
119.	Trần Nguyễn Kim Đan	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
120.	Hồ Thị Thu Hồng	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
121.	Trần Thị Tuyết Mai	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
122.	Mai Thoại Diễm Phương	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
123.	Trần Thị Siêm	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
124.	Huỳnh Thị Thu Sương	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
125.	Hoàng Thu Thảo	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
126.	Võ Trần Sơn Nữ Tố Uyên	Khoa Quản trị kinh doanh	Phụ nữ 2 Giới
127.	Nguyễn Thị Mỹ Linh (82)	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giới
128.	Nguyễn Thị Mỹ Linh (74)	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giới
129.	Nguyễn Việt Hồng Anh	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giới
130.	Nguyễn Xuân Bảo Châu	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giới

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CDBP	GHI CHÚ
131.	Tô Thị Hồng Gấm	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
132.	Lê Thị Thúy Hằng	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
133.	Phan Thị Hương	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
134.	Hồ Thị Lam	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
135.	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
136.	Phạm Quỳnh Nga	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
137.	Trần Thị Thanh Nga	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
138.	Trần Thị Kim Oanh	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
139.	Nguyễn Bằng Phi	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
140.	Chu Thị Thanh Trang	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
141.	Phạm Thanh Truyền	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
142.	Hoàng Tôn Thanh Uyên	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phụ nữ 2 Giỏi
143.	Nguyễn Thị Thanh Châu	Khoa Thẩm định giá KDBĐS	Phụ nữ 2 Giỏi
144.	Lê Minh Phương Mai	Khoa Thẩm định giá KDBĐS	Phụ nữ 2 Giỏi
145.	Mai Thị Thanh Trà	Khoa Thẩm định giá KDBĐS	Phụ nữ 2 Giỏi
146.	Phan Thị Sao Vi	Khoa Thẩm định giá KDBĐS	Phụ nữ 2 Giỏi
147.	Võ Thị Hoàng Vi	Khoa Thẩm định giá KDBĐS	Phụ nữ 2 Giỏi
148.	Nguyễn Thị Kim Chi	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
149.	Trần Xuân Hằng	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
150.	Nguyễn Thị Huyền	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
151.	Trần Thị Mơ	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
152.	Nguyễn Lê Hà Thanh Na	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
153.	Lê Thị Mỹ Ngân	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
154.	Trần Nhân Nghĩa	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
155.	Bùi Kim Tú	Khoa Thuế - Hải quan	Phụ nữ 2 Giỏi
156.	Mai Xuân Đào	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
157.	Lê Thị Giang	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
158.	Nguyễn Thị Thùy Giang	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
159.	Trần Thị Trà Giang	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
160.	Bùi Thị Tố Loan	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
161.	Nông Thị Như Mai	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
162.	Trần Thị Lan Nhung	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
163.	Trần Thị Ngọc Phương	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
164.	Hồ Thúy Trinh	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
165.	Trương Thị Thúy Vị	Khoa Thương mại	Phụ nữ 2 Giỏi
166.	Thái Thị Lan Anh	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
167.	Trần Thị Thúy Hà	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
168.	Trần Thị Trúc Ly	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
169.	Lê Thị Ngọc Nhã	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
170.	Nguyễn Thị Phương	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
171.	Đinh Thị Tân	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
172.	Trần Thị Tiến	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
173.	Văn Bích Vân	Phòng CTSV-TYT	Phụ nữ 2 Giỏi
174.	Phan Thị Hà	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giỏi
175.	Đỗ Thị Tuyết Nga	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giỏi

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CĐBP	GHI CHÚ
176.	Đoàn Ngọc Tâm	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giới
177.	Trương Thị Thu Thủy	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giới
178.	Ngô Thanh Tiên	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giới
179.	Nguyễn Hồng Diễm Trinh	Phòng Khảo thí và QLCL	Phụ nữ 2 Giới
180.	Thới Thị Thu Ba	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
181.	Nguyễn Lê Mai Khanh	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
182.	Phan Thị Ngọc Phúc	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
183.	Đặng Thị Tuyết Thanh	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
184.	Hà Bích Thủy	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
185.	Cao Thị Quỳnh Trang	Phòng Quản lý đào tạo	Phụ nữ 2 Giới
186.	Võ Ngọc Bảo Châu	Phòng Quản lý khoa học	Phụ nữ 2 Giới
187.	Nguyễn Thu Hà	Phòng Quản lý khoa học	Phụ nữ 2 Giới
188.	Lê Thị Hồng Hạnh	Phòng Quản lý khoa học	Phụ nữ 2 Giới
189.	Phan Thị Hằng Nga	Phòng Quản lý khoa học	Phụ nữ 2 Giới
190.	Nguyễn Thị Bích	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
191.	Đinh Thị Hạnh	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
192.	Dương Thị Hoa	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
193.	Nguyễn Thị Huyền	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
194.	Phạm Thị Nga	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
195.	Bùi Thị Hồng Nhung	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
196.	Trần Thị Nhung	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
197.	Bùi Thị Ninh	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
198.	Nguyễn Thị Oanh	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
199.	Nguyễn Thị Kim Thoa	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
200.	Phạm Thị Thu	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
201.	Trần Thị Phương Thúy	Phòng Quản trị thiết bị	Phụ nữ 2 Giới
202.	Trương Thị Tuyết An	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
203.	Hoàng Thị Dung	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
204.	Trịnh Thị Duyên	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
205.	Mai Thanh Hương	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
206.	Đinh Thị Lê	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
207.	Hồ Thị Thanh Thúy	Phòng Tài chính - Kế toán	Phụ nữ 2 Giới
208.	Nguyễn Phương Mai	Phòng Thanh tra giáo dục	Phụ nữ 2 Giới
209.	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
210.	Đặng Thị Việt Hà	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
211.	Trương Thị Hằng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
212.	Hồ Thị Liên	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
213.	Võ Thị Kim Phượng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
214.	Trần Thị Huyền Trang	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
215.	Nguyễn Thị Đăng Trinh	Phòng Tổ chức - Hành chính	Phụ nữ 2 Giới
216.	Nguyễn Thị Trúc Hà	Thư viện	Phụ nữ 2 Giới
217.	Tôn Ngọc Thanh Hà	Thư viện	Phụ nữ 2 Giới
218.	Trương Thị Hồng Hà	Thư viện	Phụ nữ 2 Giới
219.	Hoàng Thị Hiên	Thư viện	Phụ nữ 2 Giới
220.	Mai Hạnh Nguyên	Thư viện	Phụ nữ 2 Giới

TT	HỌ VÀ TÊN	TCD/CĐBP	GHI CHÚ
221.	Bùi Võ Thảo Nhi	Thư viện	Phụ nữ 2 Giỏi
222.	Nguyễn Thị Nhiễm	Thư viện	Phụ nữ 2 Giỏi
223.	Đỗ Thị Hà Phương	Thư viện	Phụ nữ 2 Giỏi
224.	Phạm Thị Hồng Vân	Thư viện	Phụ nữ 2 Giỏi
225.	Nguyễn Thị Kim Liên	Trung tâm Dịch vụ Ký túc xá	Phụ nữ 2 Giỏi
226.	Bùi Thị Thu Hằng	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giỏi
227.	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giỏi
228.	Nguyễn Thị Lan	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giỏi
229.	Hoàng Thị Hồng Oanh	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giỏi
230.	Phạm Thanh Tuyền	Trung tâm NN-TH&BDTVTCHQ	Phụ nữ 2 Giỏi
231.	Phạm Thị Ngọc Hiếu	TT TS&QHĐN	Phụ nữ 2 Giỏi
232.	Nguyễn Hoàng Đoàn Anh	Viện Đào tạo quốc tế	Phụ nữ 2 Giỏi
233.	Châu Mỹ Chi	Viện Đào tạo quốc tế	Phụ nữ 2 Giỏi
234.	Phạm Khánh Ngọc	Viện Đào tạo quốc tế	Phụ nữ 2 Giỏi
235.	Phạm Nguyễn Huyền Trân	Viện Đào tạo quốc tế	Phụ nữ 2 Giỏi
236.	Huỳnh Thị Mỹ Diệu	Viện Đào tạo Sau đại học	Phụ nữ 2 Giỏi
237.	Nguyễn Võ Huệ Anh	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi
238.	Nguyễn Thị Trường Hân	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi
239.	Lê Nữ Diễm Hương	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi
240.	Phạm Thị Diệu Linh	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi
241.	Trần Thị Thảo	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi
242.	Nguyễn Kim Vui	Viện Đào tạo Thường xuyên	Phụ nữ 2 Giỏi

Tổng cộng 242 nữ đoàn viên công đoàn đạt danh hiệu Phụ nữ “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà”./.

